

I. Trắc nghiệm (Khoanh vào trước đáp án đúng)

Câu 1. Các số tròn chục bé hơn 50 là:

- | | |
|----------------------|----------------------|
| A. 10 ; 20 ; 30 ; 50 | C. 0 ; 10 ; 20 ; 30 |
| B. 10 ; 20 ; 30 ; 40 | D. 20 ; 10 ; 30 ; 50 |

Câu 2. Kết quả của phép tính $75 + 14$ là:

- | | |
|-------|-------|
| A. 79 | C. 80 |
| B. 78 | D. 89 |

Câu 3. Số thích hợp viết vào chỗ chấm cho đúng thứ tự:

90 ; ; ; 87 là:

- | | |
|------------|------------|
| A. 91 ; 92 | C. 89 ; 88 |
| B. 88 ; 89 | D. 98 ; 97 |

Câu 4. Trong bãi có 58 chiếc xe tải. Có 38 chiếc rời bãi. Số xe tải còn lại trong bãi là:

- | | |
|-------------|-------------|
| A. 20 chiếc | C. 30 chiếc |
| B. 96 chiếc | D. 26 chiếc |

Câu 5. Tính: $47 \text{ kg} + 22 \text{ kg} = ? \text{ kg}$

- | | |
|-------|-------|
| A. 59 | C. 79 |
| B. 69 | D. 39 |

Câu 6. Cho: $\dots > 70$. Số thích hợp để điền vào ô trống là:

- | | |
|-------|-------|
| A. 60 | C. 80 |
| B. 70 | D. 69 |

PHẦN II. TỰ LUẬN

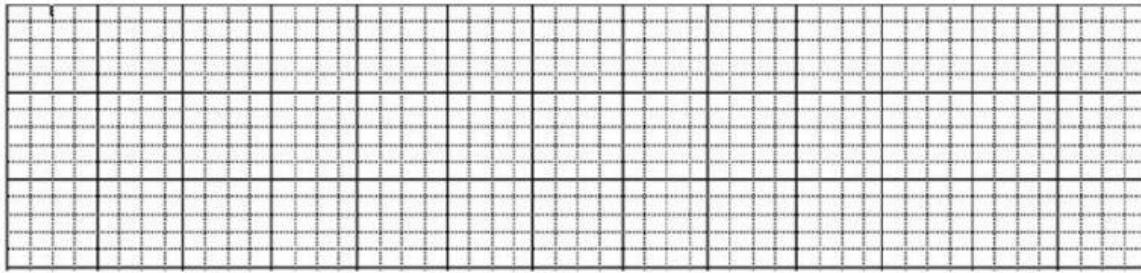
Câu 7. Đặt tính rồi tính:

$45 + 32$

$6 + 51$

$79 - 25$

$68 - 7$



Câu 8. Tính:

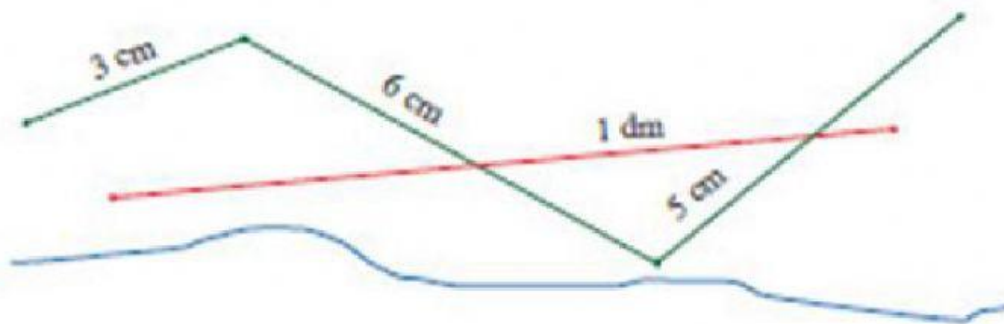
a. $8 + 9 = \dots\dots\dots$

$16 - 9 = \dots\dots\dots$

b. $131 - 61 = \dots\dots\dots$

$81 + 71 = \dots\dots\dots$

9. Đúng ghi [đ], sai ghi [s].



a) Các hình ảnh trên đều là đường gấp khúc.

☐

b) Đường màu xanh là cây dài 14 cm.

☐

c) Đoạn thẳng màu đỏ dài 10 cm.

☐

Câu 10. Bao gạo to cân nặng 25 kg gạo, bao gạo bé cân nặng 12 kg gạo. Hỏi cả hai bao cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

